

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----=-----

Bản án số: 67/2020/HS-ST

Ngày: 12 - 11 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Tạ Khắc Nghĩa.

- Ông Lưu Danh Sử.

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Trần Thanh Xuân – Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Ngần - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2020/TLST- HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quách Thanh H, sinh năm 1989 tại xã Y, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn Y, xã Y, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Quách Công H và bà Hoàng Thị Đ. Có vợ là Vũ Thị Thu H sinh năm 1988 (Đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án; Tiền sự: không.

Về nhân thân: Tại bản án số 07 ngày 29/02/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Quách Thanh H 08 năm tù về tội Giết người. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2020 đến ngày 13/7/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Đình L, sinh năm 1977

Trú tại: Thôn Yên Sơn, xã Y, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

Những người làm chứng: Hoàng Mạnh L, sinh năm 1993. Nguyễn Xuân Hsinh năm 1970; Hoàng Thị Đ sinh năm 1969. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Thanh H là người nghiện ma túy, loại Heroine. Khoảng 07 giờ ngày 10/7/2020, H đang ở nhà thì có anh Hoàng Mạnh L sinh năm 1993 ở thôn Yên Sơn, xã Y, huyện N đến chơi. Khoảng 10 phút sau do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Quách Thanh H đã nhờ anh Hoàng Mạnh L chở lên thị trấn N có chút việc. Do không biết mục đích của Quách Thanh H nên anh L đồng ý điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65P2-4415 chở H đến khu vực chợ Nở phố Tân Lập, thị trấn Nho Quan, huyện N thì H nói với Luyến “*Cho tao mượn xe một tý*” thì anh L1 nhất trí giao xe mô tô cho H.

Quách Thanh H điều khiển xe mô tô đi đến khu vực Trường mầm non thị trấn N thì gặp 01 người nam giới (Hải không biết tên, tuổi, địa chỉ), trông giống người nghiện ma túy H đi lại gần người nam giới và hỏi: “*Anh có hàng không để cho em một quả hai trăm*” - Người nam giới đồng ý nói: “*Có, đưa tiền đây*”. H lấy 200.000 đồng đưa cho người nam giới, người này cầm tiền rồi đưa lại cho H 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng. Quách Thanh H mở ra kiểm tra bên trong xác định đúng là Heroine nên đã gói lại và cầm gói Heroine vừa mua trên tay trái rồi điều khiển xe mô tô quay lại đón Luyến. Khi H khiển xe mô tô đi đến đón Luyến thì gặp Công an thị trấn Nra tín hiệu dừng xe kiểm tra hành chính. Do sợ bị phát hiện cất giấu Heroine trên tay nên H tự giác giao nộp cho tổ công tác. Quách Thanh H khai nhận đó là gói Heroine vừa mua về nhằm mục đích sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản và thu giữ của H 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ của Quách Thanh H 01 xe mô tô biển kiểm soát 65P2-4415.

Cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng thu giữ của Quách Thanh H có khối lượng 0,16gam ký hiệu M để gửi trung cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 190/KLGD-PC09-MT ngày 13/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu chất bột dạng*

cục mẫu trắng ký hiệu M gửi giám định có khối lượng 0,1598 (Không thấy một nghìn năm trăm chín mươi tám) gam là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, có số thứ tự 09; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ”.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,1197(*Không thấy một nghìn một trăm chín mươi bảy*) gam còn lại trong mẫu M là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ gói bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 190/KLGD-PC09-MT theo quy định của pháp luật.

Số vật chứng và tài sản đã thu giữ gồm:

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 65P2- 4415 thu của Quách Thanh H quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Đình L (anh trai của anh L1) đã cho anh Hoàng Mạnh L mượn sử dụng. Sau đó anh L cho H mượn không biết H sử dụng xe mô tô đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho anh L.

Đối với 0,1197(*Không thấy một nghìn một trăm chín mươi bảy*) gam còn lại trong mẫu M là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ gói bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 190/KLGD-PC09-MT theo quy định của pháp luật; 01 phong bì được niêm phong bên trong là que thử nước tiểu của Quách Thanh H. Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã ra Quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện N để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 64/CT - VKSNQ ngày 13/10/2020 đã truy tố bị cáo Quách Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quách Thanh H phạm tội: ***Tàng trữ trái phép chất ma túy.***

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 10/7/2020. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 0,1197(*Không thấy một nghìn một trăm chín mươi bảy*) gam còn lại trong mẫu M là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ gói bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 190/KLGD-PC09-MT theo quy định của pháp luật; 01 phong bì được niêm phong bên trong là que thử nước tiểu của Quách Thanh H.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo biết lỗi về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định số 190/KLGD-PC09-MT ngày 13/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định: Hồi 07 giờ 45 phút ngày 10/7/2020, tại khu vực chợ ở phố Tân Lập, thị trấn Nho Quan, huyện N, Quách Thanh H có hành vi cất giấu trái phép trên tay trái 01 gói Heroine có khối lượng 0,1598 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị tổ công tác Công an thị trấn N phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy:

Hành vi tàng trữ 0,1598 (Không phải một nghìn năm trăm chín mươi tám) gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân của bị cáo là cố ý, tính chất tội phạm là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc quản lý các chất

ma túy. Xét bản thân bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ Heroine của mình bị Nhà nước cấm. Bị cáo nhận thức được nghiện ma túy là tệ nạn xã hội nguy hiểm mà cộng đồng đang ra sức lên án và loại trừ bởi ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến kinh tế, sự phát triển nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình và là con đường lây nhiễm HIV phổ biến nhất hiện nay. Đồng thời gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội như: Lừa đảo, trộm cắp... Nhận thức được hành vi bị pháp luật cấm và tác hại to lớn của ma túy như vậy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc như vậy mới có tác dụng nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm chung cũng như giúp bị cáo có thời gian cải tạo rèn luyện mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi mình đã thực hiện đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Từ những nhận định trên xét thấy cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong vụ án này, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán Heroine cho Quách Thanh H nên không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Hoàng Mạnh L là người đã chở Quách Thanh H đi đến khu vực chợ Nvà cho H mượn xe mô tô để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định anh L1 không biết H đi mua ma túy nên anh Hoàng Mạnh L không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do vậy xét không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 65P2- 4415 thu của Quách Thanh H quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Đình L (anh trai của anh L1) đã cho anh Hoàng Mạnh L mượn sử dụng. Sau đó anh L1 cho H mượn không biết H sử dụng xe mô tô đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho anh L là phù hợp.

Đối với 0,1197(*Không thấy một nghìn một trăm chín mươi bảy*) gam còn lại trong mẫu M là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ gói bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 190/KLGD-PC09-MT theo quy định của pháp luật; 01 phong bì được niêm phong bên trong là que thử nước tiểu của Quách Thanh H là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Quách Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1197(*Không thấy một nghìn một trăm chín mươi bảy*) gam còn lại trong mẫu M là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ gói bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 190/KLGD-PC09-MT theo quy định của pháp luật; 01 phong bì được niêm phong bên trong là que thử nước tiểu của Quách Thanh H.

(Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Quách Thanh H phải nộp là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh NB;*
- *VKSND huyện N;*
- *THADS huyện N;*
- *CA huyện N;*
- *Những người TGTT;*
- *Lưu./.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUỲNH